

Số: 07/2019/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định giá tiêu thụ nước sạch
do Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn sản xuất**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung ứng và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung ứng và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNN ngày 15/5/2012 của liên Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm định quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại đô thị, khu công nghiệp, khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28/5/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Theo đề nghị của Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tại Tờ trình số 15/TTr-HĐQT-CTNS ngày 28/12/2018; Sở Xây dựng tại Văn bản số 234/HTKT&PTĐT-SXD ngày 08/3/2019; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 166/SNN-CCTL ngày 08/3/2019; Báo cáo thẩm định số 37/BC-STP ngày 15/3/2019 của Sở Tư pháp và Sở Tài chính tại Tờ trình số 162/TTr-STC ngày 19/3/2019 về phương án giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Nam Định do Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn sản xuất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn các huyện thuộc tỉnh Nam Định do Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định sản xuất, cụ thể như sau:

1. Giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn các huyện thuộc tỉnh Nam Định do Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định sản xuất:

Đơn vị: Đồng/m³

TT	Mục đích sử dụng nước	Giá bán
1	Nước sinh hoạt đối với hộ dân cư	8.200
2	Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp (bao gồm cả trường học, bệnh viện), đơn vị vũ trang, phục vụ mục đích công cộng	12.200
3	Hoạt động sản xuất vật chất	13.500
4	Kinh doanh dịch vụ	22.000

Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT), phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và đã khấu trừ tiền đóng góp đối ứng xây dựng công trình của khách hàng là 2.000 đồng/m³ nước tiêu thụ, không khấu trừ đối với nước phục vụ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp (bao gồm cả trường học, bệnh viện), đơn vị vũ trang, phục vụ mục đích công cộng, nước phục vụ hoạt động sản xuất vật chất và kinh doanh dịch vụ.

2. Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định có trách nhiệm quản lý và sử dụng khoản khấu trừ tiền đóng góp xây dựng công trình của khách hàng vào giá tiêu thụ nước sạch theo đúng chế độ tài chính quy định hiện hành.

Điều 2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, kiểm tra Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định việc cung cấp nước sạch đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng theo quy định hiện hành và thực hiện giá tiêu thụ nước sạch tại Điều 1, Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/4/2019 và thay thế Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc quy định giá tiêu thụ nước sạch do Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định sản xuất.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Công ty cổ phần Nước sạch và Vệ sinh nông thôn tỉnh Nam Định, các đơn vị liên quan và các đối tượng sử dụng nước sạch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- Website UBND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3, VP6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Ngô Gia Tự